

**CÔNG TY CỔ PHẦN FXPRO VIỆT NAM**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN FXPRO VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110752436

**3. Ngày thành lập:** 14/06/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 99 ngõ 58 phố Nguyễn Khánh Toàn, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0915892346

Fax:

Email: [fxprovnvietnam99@gmail.com](mailto:fxprovnvietnam99@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                         | Mã ngành    |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet<br>(Loại trừ hoạt động đầu giá)                                                                                           | 4791        |
| 2.  | Quảng cáo                                                                                                                                                                         | 7310(Chính) |
| 3.  | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận<br>(Loại trừ hoạt động điều tra thu thập ý kiến về các sự kiện chính trị)                                                                | 7320        |
| 4.  | Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi                                                                                                                                      | 8220        |
| 5.  | May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)                                                                                                                                    | 1410        |
| 6.  | Sản xuất sản phẩm từ da lông thú                                                                                                                                                  | 1420        |
| 7.  | Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú                                                                                                                                     | 1511        |
| 8.  | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép                                                                                                                                              | 4641        |
| 9.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác;<br>Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh                       | 4649        |
| 10. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                  | 4771        |
| 11. | Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh                                                                                                            | 2023        |
| 12. | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh | 4772        |
| 13. | Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc                                                                                                                                              | 1430        |
| 14. | Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm                                                                                                                    | 1512        |
| 15. | Sản xuất giày, dép                                                                                                                                                                | 1520        |
| 16. | Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ                                                                                                                                                    | 1610        |
| 17. | Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác                                                                                                                                 | 1621        |
| 18. | Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện                                                                                          | 1629        |

**6. Vốn điều lệ:** 7.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 700.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông        | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức                    | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|--------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | HOÀNG<br>XUÂN BÁCH | Số nhà 82, TDP<br>Nhuệ Giang,<br>Phường Tây Mỗ,<br>Quận Nam Từ<br>Liêm, Thành phố<br>Hà Nội, Việt Nam | Tổng số                            | 140.000       | 1.400.000.000            | 20,000       | 0010840208<br>26                                                                                                       |            |
|     |                    |                                                                                                       | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 140.000       | 1.400.000.000            | 20,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                       | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
| 2   | PHẠM BÌNH<br>DƯƠNG | Thôn Đạm Trai,<br>Xã Minh Tân,<br>Huyện Lương<br>Tài, Tỉnh Bắc<br>Ninh, Việt Nam                      | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 140.000       | 1.400.000.000            | 20,000       | 0270870131<br>71                                                                                                       |            |
|     |                    |                                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                       | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                       | Tổng số                            | 140.000       | 1.400.000.000            | 20,000       |                                                                                                                        |            |

|   |                     |                                                                                     |                                    |         |               |        |                  |
|---|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------|---------------|--------|------------------|
| 3 | NGUYỄN<br>VIẾT TIỆP | Thôn Bái Long,<br>Xã Quỳnh Giao,<br>Huyện Quỳnh<br>Phụ, Tỉnh Thái<br>Bình, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 420.000 | 4.200.000.000 | 60,000 | 0340860050<br>33 |
|   |                     |                                                                                     | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0       | 0             | 0,000  |                  |
|   |                     |                                                                                     | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0       | 0             | 0,000  |                  |
|   |                     |                                                                                     | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0       | 0             | 0,000  |                  |
|   |                     |                                                                                     | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0       | 0             | 0,000  |                  |
|   |                     |                                                                                     | Tổng số                            | 420.000 | 4.200.000.000 | 60,000 |                  |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

**10. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Ho và tên: NGUYỄN VIỆT TIỆP

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 09/03/1986

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034086005033

Ngày cấp: 09/09/2022

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Bái Long, Xã Quỳnh Giao, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Bái Long, Xã Quỳnh Giao, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội